TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2019/DSST
Ngày 31 - 10 - 2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi
Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Văn La
Ông: Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXXST-DS ngày 30/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 126/2019/QĐST-DS ngày 15/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1987 (có mặt)
Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Đều cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Lê Văn T trình bày***: Tôi với vợ chồng anh Đ, chị L là quan hệ quen biết. Ngày 18/6/2019, tôi có cho vợ chồng anh Đ, chị L vay 200.000.000đ để giải quyết công việc trong gia đình, khi vay tự tay chị L viết giấy biên nhận, không thỏa thuận lãi xuất, hẹn đến ngày 08/7/2019 sẽ trả hết tiền cho tôi, cả anh Đ và chị L đều ký giấy biên nhận cam kết trả nợ, nếu sai xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đến hạn thanh toán, tôi đã đòi nhiều lần nhưng vợ chồng anh Đ, chị L vẫn không trả. Nay tôi yêu cầu vợ chồng chị L anh Đ trả tôi 200.000.000đ tiền gốc không yêu cầu lãi xuất.

**** Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị L***: Mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Đ, chị L vẫn không phối kết hợp để làm việc.

Tại phiên tòa hôm nay: Anh T có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu trên. Anh Đ, chị L vắng mặt; mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết, các đương sự trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh T có mặt; Anh Đ, chị L vắng mặt mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử buộc anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả anh Lê Văn T 200.000.000đ tiền gốc. Anh Đ, chị L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp cho anh T. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của kiểm sát viên tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ thì nguyên đơn anh Lê Văn T, sinh năm 1987, Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, khởi kiện đòi tiền đối với anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994, Đều cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Theo giấy biên nhận ngày 18/6/2019, anh T có cho vợ chồng anh Đ, chị L vay 200.000.000đ để giải quyết công việc trong gia đình, khi vay có viết giấy biên nhận, không thỏa thuận lãi xuất, hẹn đến ngày 08/7/2019 sẽ trả hết tiền cho anh T, cuối giấy biên nhận cả anh Đ và chị L đều ký, cam kết trả nợ, nếu sai xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đến hạn thanh toán, anh T đã đòi nhiều lần nhưng vợ chồng anh Đ, chị L vẫn không trả. Nay anh T yêu cầu vợ chồng chị L anh Đ trả anh T 200.000.000đ tiền gốc không yêu cầu lãi xuất. Như vậy xác định được đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản, phạm vi khởi kiện là đòi lại tiền gốc cho vay, không yêu cầu lãi xuất, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh T có mặt; bị đơn anh Đ, chị L vắng mặt,

mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Xuất phát từ quan hệ quen biết nên ngày 18/6/2019, anh T có cho vợ chồng anh Đ, chị L vay 200.000.000đ để giải quyết công việc trong gia đình, khi vay có viết giấy biên nhận, không thỏa thuận lãi xuất, hẹn đến ngày 08/7/2019 sẽ trả hết tiền cho anh T, cả anh Đ và chị L đều ký giấy biên nhận cam kết trả nợ, nếu sai xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đến hạn thanh toán, anh T đã đòi nhiều lần nhưng vợ chồng anh Đ, chị L vẫn không trả. Nay anh T yêu cầu vợ chồng chị L anh Đ trả anh T 200.000.000đ tiền gốc không yêu cầu lãi xuất.

Phía bị đơn, anh Đ, chị L, mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Đ, chị L vẫn không phối kết hợp để làm việc.

HĐXX xét thấy, căn cứ bản gốc giấy biên nhận vay tiền viết tay do anh T xuất trình. Xác định được, do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên hiện anh Đ, chị L còn nợ anh T 200.000.000đ tiền gốc. Nay anh T yêu cầu vợ chồng anh Đ, chị L phải có trách nhiệm trả anh T 200.000.000đ tiền gốc, không yêu cầu trả lãi xuất, xét là phù hợp, có căn cứ; anh Đ, chị L phải chịu hậu quả về việc không phối kết hợp để làm việc với Tòa án. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, buộc vợ chồng anh Đ, chị L có trách nhiệm thanh toán trả anh T 200.000.000đ tiền gốc.

[3] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, nên anh Đ, chị L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả anh T toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng: Điều 26; 35; 147; 228; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 357; 463; 466 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn T; buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm thanh toán trả anh Lê Văn T 200.000.000đ tiền gốc (Hai trăm triệu đồng).

2/ Về án phí: Vợ chồng chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 10.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T không phải chịu tiền án phí, hoàn trả anh T 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0007042, ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất 10%/ 1 năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- **TAND tỉnh Bắc Giang.**
- **VKSND huyện Lạng Giang**
- **Chi cục THA huyện Lạng Giang**
- **Các đương sự**
- **Lưu**

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

((đã ký)
Thân Trọng Khôi